TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 264/2026/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Ông Ngô Mạnh Cường

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 89/2025/QĐST-HC ngày 17 tháng 9 năm 2025 và Quyết định số 100/2025/QĐ-TA ngày 30/9/2025 sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm;

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật tố tụng hành chính năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về *"Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai",* giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông **Trương T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 18, ấp Bến Sắn, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng số 4, tỉnh Đồng Nai công chứng ngày 12/6/2025): Ông Võ Đình A, sinh năm 1983; Địa chỉ: Khu phố 5, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai;

- *Người bị kiện:* **Ủy ban nhân dân huyện Long Thành**, tỉnh Đồng Nai;

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Thành**, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện (Văn bản ủy quyền số 574/UQ-UBND ngày 05/8/2025): Bà Phạm Thị Thủy T[1], Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Thành;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi nhánh Long Thành;

Người đại diện hợp pháp (Văn bản ủy quyền số 172/TTPTQĐ-CNLT-BT.GQĐ ngày 14/8/2025: Ông Lê Minh T[2], Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi nhánh Long Thành;

Tại đơn kháng cáo ngày 03/10/2025, người khởi kiện ông Trương T yêu cầu hủy quyết định sơ thẩm. Lý do: Quyết định đình chỉ không đúng quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của ông Trương T đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 8435/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho ông Trương T để thực hiện Dự án Trạm biến áp 500KV (Sau đây viết tắt là Quyết định số 8435).

Ngày 09/11/2022, ông Trương T gửi đơn khiếu nại Quyết định số 8435, Ủy ban nhân dân huyện Long Thành nhiều lần mời ông Trương T và người đại diện theo ủy quyền của ông Trương T làm việc vào các ngày 09/11/2022 (bút lục số 59-60), ngày 03/10/2023 (bút lục số 67), ngày 09/01/2024 (bút lục số 69), ngày 19/01/2024 (bút lục số 71), ngày 18/6/2024 (bút lục số 74), nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của ông Trương T.

[3] Điều 27 Luật khiếu nại năm 2011 quy định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu phải thụ lý giải quyết;

Điều 28 Luật khiếu nại năm 2011 quy định thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu đối với vụ việc phức tạp không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Tại điểm b khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 quy định đối với trường hợp đương sự khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì thời hiệu khởi kiện được quy định như sau: *"01 năm kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền không giải quyết và không có văn bản trả lời cho người khiếu nại"*.

Ông Trương T nộp đơn khiếu nại ngày 09/11/2022 nên theo các quy định của pháp luật đã viện dẫn trên thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu (thời hạn

thụ lý 10 ngày + thời hạn giải quyết 60 ngày) tối đa là ngày 19/01/2023. Vì vậy thời hiệu khởi kiện không vượt quá ngày 19/01/2024.

Do đó, mặc dù người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại và không có văn bản trả lời cho ông Trương T, nhưng mãi đến ngày 12/12/2024 thì ông Trương T mới nộp đơn khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trương T là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Trương T, giữ nguyên quyết định sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo nên ông Trương T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng Hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Trọng;

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 89/2025/QĐST-HC ngày 17 tháng 9 năm 2025 và Quyết định số 100/2025/QĐ-TA ngày 30/9/2025 sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;

2. Ông Trương T phải nộp án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai thu số 0003009 ngày 10/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKSNDTC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, TPQ (15b).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Văn Công